

Bản án số: 10/2024/HNGĐ- ST
Ngày: 26/01/2024
“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi cO chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tạng

Bà: Cao Thị Thu Nga

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Bá Thi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MH tham gia phiên toà: Ông Phan Quang Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2023/TLST - HNGĐ ngày 26/10/2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/12/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị O, sinh năm 1992

Nơi ĐKNKTT: Bản La Trọng 2, xã TR, huyện MH, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

2. Bị đơn: Anh Đinh Duy T1, sinh năm 1991

Bản La Trọng 2, xã TR, huyện MH, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

TrOg đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay của nguyên đơn Hồ Thị O trình bày giữa chị và anh Đinh Duy T1 đã đăng ký kết hôn ngày 18/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã TR, huyện MH, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường

xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đã sống ly thân với nhau. Vì vậy chị O làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T1.

CO chung của vợ chồng: Hai vợ chồng có 01 người cO chung là cháu Đình Anh Quân, sinh ngày 23/11/2020. Sau khi ly hôn nguyện vọng của chị O là được nuôi dưỡng cO và yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi cO mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Tài sản chung: Không có.

Khoản vay chung: Không có

Ngày 04/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị O và anh T1. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh T1 vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh T1 vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MH phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án: Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân gia đình:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị cho chị Hồ Thị O được ly hôn anh với anh Đình Duy T1

Về cO Chung: Đề nghị giao cháu: Đình Anh Quân, sinh ngày 23/11/2020 cho chị O nuôi dưỡng. Anh T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi cháu 1000.000đ/1 tháng

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về vay chung: Không có nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị O phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh T1 phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi cO theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện MH.

Sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh T1 nhiều lần nhưng anh T1 không đến Toà án để giải quyết vụ án. Toà án đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được anh T1 có hộ khẩu thường trú tại xã TR, huyện MH, tỉnh Quảng Bình, hiện tại anh T1 đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương. Toà án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa nhưng anh T1 vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án theo yêu cầu của chị O.

Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị O và anh Đinh Duy T1 đã đăng ký kết hôn ngày 18/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã TR, huyện MH, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nhưng do anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà hai bên không khắc phục được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy nguyện vọng của chị O xin được ly hôn là chính đáng cần chấp nhận, áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hồ Thị O được ly hôn anh Đinh Duy T1.

[3] Về con chung: Chị O có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con và hiện nay cháu Quân cũng đang còn nhỏ, đang ở với mẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử giao cho chị O được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là thỏa đáng, anh Đinh Duy Tân có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Quân tròn 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét

[5] Khoản vay chung: Không có nên không xem xét

[6] Án phí: Chị Hồ Thị O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị O đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000841 ngày 25/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MH. Chị O đã nộp đủ án phí.

Anh Đinh Duy T1 phải chịu và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Hồ Thị O được ly hôn anh Đinh Duy T1.

2. Về cO chung: Xử giao cho chị Hồ Thị O được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Anh Quân, sinh ngày 23/11/2020, anh Đinh Duy T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cO 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Quân tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 3/2024.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc cO chung, khi cần thiết vì quyền lợi của cO một trOg hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi cO.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị O đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000841 ngày 25/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MH. Chị O đã nộp đủ án phí.

Anh Đinh Duy T1 phải chịu và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi cO theo định kỳ.

4. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trOg hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn có quyền kháng cáo trOg vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã TR;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Hoàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Trương Ngọc Nhân

2. Lê Minh Toàn

